

Bản án số: **127/2020/HSST**  
Ngày: 31/07/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Văn Chương**

Các Hội thẩm nhân dân :  
**1. Ông Trương Văn Minh**  
**2. Ông Nguyễn Anh Đức**

Thư ký phiên tòa: **Bà Phạm Thị Trang** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, TP Hà Nội

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

**Ông Tô Xuân Tùng - KSV**

Ngày 31 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 138/2020/HSST ngày 13/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2020/QĐXXST – HS ngày 17/07/2020 đối với bị cáo:

**NGUYỄN VĂN N**, sinh năm 1991. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: T, D, T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, con bà Nguyễn Thị Thanh X; Vợ là Nguyễn Thị Thùy D, có 01 con sinh năm 2018; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Danh, chỉ bản số 288 lập ngày 14/05/2020 tại Công an huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội. Bị cáo đầu thú tại Công an huyện Thanh Trì ngày 26/11/2019. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

**Người bị hại:** Ông Phùng Văn M - sinh năm 1974 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Các chị ruột của ông M gồm có:

- Bà Phùng Thị T - Sinh năm 1951; Địa chỉ: Thôn 3, Vạn P, T, Hà Nội.
- Bà Phùng Thị T - Sinh năm 1960; Địa chỉ: Thôn 3, Vạn P, T, Hà Nội.
- Bà Phùng Thị - Sinh năm 1968; Địa chỉ: Đại Lộ, N, T Hà Nội).
- Bà Phùng Thị L - Sinh năm 1971; Địa chỉ: Thôn 5, Đ, T, Hà Nội).

Đại diện theo ủy quyền cho bà T, bà T, bà M, bà L: Bà Đinh Thị H - Sinh năm 1959; Địa chỉ: Thôn 3, Vạn P, T, Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Ngày 25/11/2019, Nguyễn Văn N (có giấy phép lái xe hạng C hợp lệ) điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 29H-00361 chở 5005 kg thóc từ Thái Bình về Hà Nội. Đến 19h40 cùng ngày, xe do N điều khiển xe đi về đến đoạn đường liên thôn 2 thuộc địa phận Thôn 2, Vạn Phúc, Thanh Trì, Hà Nội. Lúc này, N điều khiển cho xe đi ở giữa đường (tìm đường thẳng với vị trí giữa đầu xe ô tô do N điều khiển, hàng bánh bên phải xe ô tô ở phần đường hướng đi Đê Hữu Hồng đi UBND xã V và hàng bánh bên trái xe ô tô ở phần đường hướng UBND xã V đi Đê Hữu Hồng) theo hướng Đê Hữu Hồng đi UBND xã V thì phát hiện cách đầu xe ô tô về phía trước khoảng 100m ông Phùng Văn M (sinh năm: 1974; HKTT: thôn 3, Vạn Phúc, Thanh Trì, Hà Nội đang điều khiển xe mô tô BKS 30X5-2266 cũng đi ở gần giữa hai chiều đường theo chiều ngược lại với tốc độ nhanh và không bật đèn chiếu sáng nên N cho xe ô tô giảm tốc độ xuống vận tốc khoảng 26km/h và bấm còi, nháy đèn pha báo hiệu cho ông M biết. Lúc này xe mô tô do ông M điều khiển đi hơi chéo sang phải theo chiều đi chuyển xe ô tô BKS 29H-00361 nên N điều khiển xe đánh lái sang trái nhưng do khoảng cách quá gần dẫn đến chiếc xe mô tô BKS30X5-2266 đâm vào đầu xe ô tô BKS 29H-00361. Xe ô tô BKS 29H-00361 do N điều khiển đi chuyển thêm được khoảng 02m thì dừng lại, N xuống xe thì thấy ông M nằm ngửa dưới đường cách đầu xe ô tô BKS 29H-00361 khoảng 02m còn chiếc xe mô tô BKS30X5-2266 đổ nghiêng dưới đất ngay cạnh ông M. Sau đó, có một số người dân chạy đến nên N rời khỏi hiện trường và gọi điện thoại 115 đến cấp cứu. Đến 8h30 phút ngày 26/11/2019, N đến công an huyện Thanh Trì đầu thú.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì, Nguyễn Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

***Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông hồi 20h20 phút ngày 25/11/2019 tại đường liên thôn 2, V, Thanh Trì, Hà Nội thể hiện:*** Hiện trường của đoạn đường xảy ra tai nạn là đường liên thôn 2 Vạn Phúc, hiện trường đã bị xáo trộn một phần do cấp cứu người bị hại là đường rải bê tông rộng 7,00m; Điểm mốc là cột đèn (17B VP) nằm ở lề đường bên trái theo hướng từ Đê Hữu Hồng đi Sông Hồng; Mép đường chuẩn là mép bên phải theo hướng từ Đê Hữu Hồng đi Sông Hồng.

(1) Nạn nhân nam giới nằm ngửa, đầu hướng đi Sông Hồng, đo từ đầu nạn nhân vào mép đường chuẩn là 3,45m. Đo từ chân nạn nhân vào mép đường chuẩn là 4,60m, đồng thời đo ngang từ đầu nạn nhân về hướng đi Sông Hồng đến cột đèn (17B VP) là 8,70m, đồng thời đo ngang từ chân nạn nhân về hướng đi Đê Hữu Hồng đến tâm trục bánh trước xe mô tô (3) là 0,50m.

(2) Đám máu KT (1,20x0,35)m, đo từ tâm đám máu vào mép đường chuẩn là 2,60m, đám máu loang từ đầu nạn nhân về mép đường chuẩn.

(3) Xe mô tô BKS 30X5 - 2266, xe đổ nghiêng bên phải đầu xe hướng đi Sông Hồng, đo từ hình chiếu tâm trục bánh trước vào mép đường chuẩn là 3,90m, đo từ hình chiếu tâm trục bánh sau vào mép đường chuẩn là 3,1 m, đồng thời đo ngang về hướng đi Đê Hữu Hồng đến tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô (7) là 3,00m.

(4) Vết cây dài 3,80m, đầu vết cây hướng về Hữu Hồng, đo từ đầu vết cây vào mép đường chuẩn là 3,60m, đồng thời đo ngang về hướng đi Sông Hồng đến tâm trục bánh trước bên phải xe tải (7) là 0,50m.

(5) Vết cây dài 0,60m, đầu vết cây hướng đi về Hữu Hồng, đo từ đầu vết cây vào mép đường chuẩn là 2,57m, cuối vết cây đến tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô (7) là 0,30m, đo ngang vào mép đường chuẩn là 2,60m.

(6) Vết cây dài 5,50 m, đầu vết hướng về Hữu Hồng, đo vào mép đường chuẩn là 3,25m, đo ngang về hướng về Hữu Hồng đến tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô (7) là 1,20m, cuối vết cây là đầu bàn đạp chân phía sau bên phải xe mô tô (3).

(7) Xe ô tô BKS: 29H - 003.61 xe dừng trên đường, đầu xe hướng Sông Hồng, đo từ hình chiếu tâm trục bánh trước bên phải vào mép đường chuẩn là 3,80m, đo từ hình chiếu tâm trục bánh sau bên phải vào mép đường chuẩn là 3,20m.

(8) Chắn đà màu đen có gắn BKS 29H - 003.61 có KT (1,90x0,28)m nằm ở lề đường bên trái theo hướng về Hữu Hồng đi Sông Hồng, đo từ tâm vào mép bên trái đường liên thôn 2 V là 0,42m, đồng thời đo ngang về hướng về Hữu Hồng đến tâm trục bánh trước xe ô tô (7) là 2,40m.

***Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông hồi 14h45 phút ngày 05/12/2019 tại kho Sơn Dương đối với chiếc xe mô tô BKS 30X5-2266 thể hiện:*** Mặt ngoài cang trước bên trái để lại dấu vết va chạm mạnh làm cong gập cang trước trượt xước sơn có kích thước 7cm x 32cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 32 cm, dấu vết có chiều từ trước về sau từ trái qua phải; Mặt ngoài của may ở phía trước bên trái và vành xe để lại dấu vết va chạm mạnh làm cong ập vành xe, gây lan hoa nổ lốp. Điểm gần nhất của dấu vết cách chân van là 17 cm, dấu vết có chiều từ mặt lặn của vết vào tâm trục từ trái qua phải; Giá bắt giỏ đầu xe, chắn bùn trước, cụm đèn phía trước để lại dấu vết va chạm mạnh làm vỡ cụm đèn phải trước vỡ chắn bùn trước, cong giá bắt giỏ hàng, trên điểm va chạm còn bám dính chất màu xanh dạng sơn của xe liên quan có kích thước 20 cm x 50 cm, điểm thấp nhất của vết cách đất 50 cm, dấu vết có chiều từ trước về sau từ trái qua phải; Đầu tay nắm người lái bên phải đầu tay phanh bàn đạp chân người lái để lại vết trượt xước do va chạm với mặt đường. Thiệt hại: Vỡ cụm đèn trước cong cang xe cong vành nổ lốp, vỡ chắn bùn xe. Hệ thống côn ga số máy không kiểm tra được do không nổ được máy.

***Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông hồi 14h10 phút ngày 05/12/2019 tại kho Sơn Dương đối với chiếc xe ô tô BKS 29H-00361 thể hiện:*** Toàn bộ phần đầu xe để lại dấu vết va chạm mạnh làm rung rời chắn đà ra khỏi xe, cong thanh sắt bắt chắn đà, bẹp lõm mặt nạ xe, gãy cần gạt mưa và vỡ kính chắn gió phía trước có kích thước 120cm x 120cm điểm thấp nhất cách đất 51 cm, dấu vết có chiều từ trước về sau; Chắn đà trước có kích thước 192 cm x 28 cm mặt trước của chắn đà để lại dấu vết va chạm mạnh làm trượt xước chắn đà cong biến kiểm soát. Điểm gần nhất của dấu vết cách đầu chắn đà bên phải 65 cm, điểm thấp nhất trùng với mặt dưới của chắn đà, dấu vết có chiều trượt trước chắn đà về phía sau. Thiệt hại: Bung rời chắn đà trước, vỡ kính chắn gió, gãy cần gạt nước, bẹp mồm mặt lạ, đèn phía trước bị vỡ bung rời. Hệ thống côn, ga số máy đèn còi hoạt động bình thường, hệ thống phanh có hiệu lực khi sử dụng.

**Tại bản Kết luận giám định số 7489 ngày 19/12/2019 của Viện khoa học hình sự kết luận:** Trích xuất được dữ liệu tốc độ từng giây, dữ liệu hành trình trong khoảng thời gian từ 18h00 đến 21h00 ngày 25/11/2019 từ thiết bị giám sát hành trình. Chi tiết thể hiện trong phụ lục.

**Tại bản Kết luận giám định số 7373 ngày 25/12/2019 của Viện khoa học hình sự kết luận giám định dấu vết va chạm trên xe ô tô biển số 29H - 003.61 và xe mô tô biển số 30X5 – 2266:** Dấu vết biến dạng, trượt xước kim loại bám dính chất màu vàng (dạng sơn) ở mặt ngoài bên phải nắp đầu máy xe ô tô BKS: 29H-003.61 có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái, phù hợp với dấu vết trượt xước mất sơn màu vàng ở mặt trước bên trái ốp kim loại đầu xe mô tô BKS: 30X5-2266. Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ trước về sau; Dấu vết trượt xước mất nhựa màu xanh ở mặt trước mảnh nhựa dán ở bên phải đầu xe ô tô BKS: 29H-003.61 có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết trượt xước bám dính chất màu xanh (dạng nhựa) ở mặt trước bên trái ốp kim loại bắt giữ mặt nạ đầu xe mô tô BKS: 30X5-2266. Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ trước về sau; Các dấu vết còn lại ở xe mô tô BKS: 29H-003.61 và xe mô tô BKS: 30X5- 2266 được ghi nhận trong bản ảnh khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông của Công an huyện Thanh Trì hiện tại không thể hiện rõ đặc điểm nên không đủ yếu tố giám định; Không xác định được vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô BKS: 29H-003.61 với xe máy BKS: 30X5-2266. Căn cứ vào hồ sơ vụ tai nạn giao thông gửi đến giám định, không xác định được tốc độ của xe ô tô BKS: 29H-003.61 và xe mô tô BKS: 30X5-2266 ngay trước khi xảy ra tai nạn.

**Tại bản giám định pháp y số 43/PC09-PY của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội ngày 03/01/2020 kết luận:** Vùng mặt bị sâu sát, biến dạng. Sâu sát tụ máu tổ chức mềm quanh mắt phải. Vùng giữa trán có vết giáp rách da, tổ chức dưới da, xương trán, xương mũi (hệ thống xương ổ mắt bị vỡ sập, lộ tổ chức não. Mũi miệng có nhiều máu chảy ra. Dấu hiệu tổn thương xương hàm mặt: gãy xương hàm trên, xương hàm dưới, xương gò má, xương chính mũi, hệ thống xương ổ mắt; Vùng ngực hai bên, vùng bụng có các vết sâu sát da rải rác. Dấu hiệu gãy nhiều xương sườn bên phải; Chân phải: Vùng gối phải bị giáp rách da, tổ chức. Rách da mặt trước gối phải lộ tổ chức dưới da, gân cơ khớp gối. Không có dấu hiệu gãy xương sai khớp; Chân trái: Dấu hiệu trật khớp hang trái. Gãy hờ 1/3 dưới xương đùi trái, lộ tổ chức dưới da, cân cơ, đầu xương gãy. Mặt trước cẳng chân trái bị sâu sát, rách da rải. Gãy hai xương cẳng chân trái; Trong mẫu máu của nạn nhân gửi giám định có tìm thấy Ethanol, nồng độ Ethanol là 410mg/100ml máu. Máu nạn nhân thuộc nhóm B

\* Nguyên nhân chết: Đa chấn thương. Các thương tích trên cơ thể nạn nhân phù hợp với cơ chế va đập trực tiếp với vật tày cứng gây nên.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: Nguyên nhân chính, trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn giao thông nói trên là do Nguyễn Văn N điều khiển xe ô tô 29H- 003.61 không đi về phía bên phải theo chiều đi của mình, không đi đúng phần đường quy định và không cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình vi phạm khoản 1 điều 9 và khoản 1 điều 17 luật giao thông đường bộ. Nạn nhân Phùng Văn M có một phần lỗi là điều khiển xe mô tô không đi về phía bên phải theo chiều đi của mình, điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn vượt

quá 50 miligam/100 mililit máu, không có giấy phép lái xe mô tô hợp lệ, không giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình, không sử dụng đèn chiếu sáng vi phạm khoản 1 điều 9, khoản 8 điều 8, khoản 1 Điều 17, khoản 1 Điều 58 Luật giao thông đường bộ; vi phạm điểm g khoản 3 Điều 5 Nghị định 46/2016.

Về dân sự: Nguyễn Văn N đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Phùng Văn M số tiền 100.000.000 đồng, đại diện gia đình ông N là bà Đinh Thị H đã nhận đầy đủ số tiền và có đề nghị xem xét miễn trách nhiệm hình sự đối với N.

Bản cáo trạng số 122/CT - VKS ngày 08/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì đã truy tố Nguyễn Văn N về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

### **Tại phiên tòa:**

\* Bị cáo Nguyễn Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, khi được nói lời sau cùng bị cáo đã xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp nhiều khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ không có nghề nghiệp ổn định đang phải nuôi con nhỏ. Về dân sự : Bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 100.000.000 đồng.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Các điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 24 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Áp dụng hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

- Tiếp tục tạm giữ bằng lái xe của bị cáo cho đến khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung.

\* Người đại diện cho bị hại: Bà Đinh Thị H xác nhận gia đình bị hại đã nhận số tiền 100.000.000 đồng do bị cáo bồi thường và không có yêu cầu gì khác. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:***

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Trì, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của Nguyễn Văn N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của N tại cơ quan điều tra, phù hợp với những tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án được thu thập hợp lệ như Biên bản khám nghiệm hiện trường, các biên bản khám nghiệm phương tiện, Kết luận giám định của Viện khoa học hình sự, kết quả giám định pháp y tử thi nạn nhân có đủ cơ sở xác định: Hồi 19h36 phút ngày 25/11/2019, Nguyễn Văn N có giấy phép lái xe hạng C hợp lệ, điều khiển xe ô tô BKS 29H - 00361 đi trên đường liên thôn 2 thuộc địa phận xã Vạn Phúc, Thanh Trì, Hà Nội theo hướng đê Hữu Hồng - UBND xã Vạn Phúc. Do N không điều khiển xe đi về phía bên phải theo chiều đi của mình, khi gặp xe mô tô đi ngược chiều đã không giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều chạy xe của mình vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 17 luật giao thông đường bộ dẫn đến va chạm với xe mô tô BKS 30X5-2266 do ông Phùng Văn M điều khiển theo hướng UBND xã Vĩ đê Hữu Hồng. Hậu quả, ông Phùng Văn M tử vong. Ông Phùng Văn M cũng có một phần lỗi là điều khiển xe mô tô không đi về phía bên phải theo chiều đi của mình, điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu, điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe hợp lệ, không giảm tốc độ và không cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình, điều khiển xe trong lúc trời tối không sử dụng đèn chiếu sáng vi phạm khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 17, khoản 1 Điều 58, Luật giao thông đường bộ; vi phạm điểm g khoản 3 Điều 5 Nghị định 46/2016.

Hành vi của Nguyễn Văn N đã phạm tội "Vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" với tình tiết định khung hình phạt «làm chết người» quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Bị cáo là người đã được cấp bằng lái xe hợp lệ nhưng do cầu thả khi điều khiển xe dẫn đến vụ tai nạn. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng cho ông Phùng Văn M, gây ra đau thương, mất mát cho gia đình người bị hại. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo để giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội, nâng cao ý thức, trách nhiệm của người tham gia giao thông.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

- + Tại phiên tòa, bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- + Bị cáo đã bồi thường toàn bộ các khoản thiệt hại cho gia đình bị hại là 100.000.000 đồng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- + Sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đại diện gia đình bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ

một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4]. Về nhân thân các bị cáo: Bị cáo nhân thân đều chưa có tiền án, tiền sự lần đầu phạm tội.

[5]. Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 100.000.000 đồng, gia đình bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015: *«Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm»*. Xét bị cáo đã gây ra vụ tai nạn chết người, để đảm bảo an toàn cho xã hội phòng ngừa bị cáo gây tai nạn tiếp cần cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 5005kg thóc được chở trên xe ô tô BKS 29H - 00361 là tài sản của chị Phạm Thị Quấn (Sinh năm: 1965; Chỗ ở: Thôn 2, Vạn Phúc, Thanh Trì, Hà Nội) nên ngày 26/11/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Trì đã trao trả lại số thóc trên cho chị Quấn, chị Quấn đã nhận lại số thóc trên và không có yêu cầu gì khác.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 30X5-2266, là tài sản của ông Phùng Văn M nên ngày 03/01/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì đã trao trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà Đinh Thị H (sinh năm: 1959; HKTT: Thôn 3, Vạn Phúc, Thanh Trì, Hà Nội) là đại diện cho gia đình ông M, bà H đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì khác.

- Đối với chiếc xe ô tô BKS 29H - 00361 và 01 bộ giám sát hành trình nhãn hiệu XT3.5 của xe ô tô này là tài sản của Nguyễn Văn N do Công ty cổ phần Vận tải Việt Mỹ đứng tên đăng ký xe. Ngày 26/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì đã trả lại chiếc xe ô tô BKS 29H-00361 và 01 bộ giám sát hành trình nhãn hiệu XT3.5 của xe ô tô cho Nguyễn Văn N, N đã nhận lại xe, 01 bộ giám sát hành trình và không có yêu cầu gì khác.

- Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 5 màu trắng có nắp sim số 0326037409 và 01 chiếc điện thoại máy Nokia 105 có nắp sim số 0969766291 là tài sản của Nguyễn Văn N nên ngày 15/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Trì đã trả lại N 02 chiếc điện thoại nêu trên, N đã nhận lại 02 chiếc điện thoại và không có yêu cầu gì khác.

Những vật chứng nêu trên đã được Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với Giấy phép lái xe số 010137029407 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp cho Nguyễn Văn N là giấy tờ cá nhân của bị cáo nhưng do cấm bị cáo hành nghề nên cần tạm giữ đến hết thời gian cấm hành nghề.

Sau khi xem xét, đánh giá toàn diện vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu lỗi vô ý do cầu thả trong đó cũng có một phần nguyên nhân từ lỗi của người bị hại đã sử dụng rượu bia khi tham gia giao thông. Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, bồi thường đầy đủ cho gia đình bị hại, tại phiên tòa bị cáo được người đại diện hợp pháp cho bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú, quản lý giáo dục các bị cáo để trở thành người tốt, có ích cho xã hội.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 134, 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331, 334 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

**2. Áp dụng:** Điểm a khoản 1 và khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn N.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N **12 (Mười hai)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn N cho UBND xã Duyên Hà, Thanh Trì, Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

*Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo các quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án treo đã được hưởng.*

Cấm bị cáo Nguyễn Văn N hành nghề lái xe trong thời hạn 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tạm giữ Giấy phép lái xe số 010137029407 mang tên Nguyễn Văn N của bị cáo hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện



Thanh Trì theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/7/2020, trả lại cho bị cáo sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt cấm hành nghề lái xe.

**4. Về án phí:** Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Thanh Trì, TP Hà Nội;
- Công an huyện Thanh Trì, TP Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự H. Thanh Trì, Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Thanh Trì, Hà Nội;
- UBND xã Duyên Hà, Thanh Trì, Hà Nội;
- Đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Bị cáo.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*Nguyễn Văn Chương*

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN**  
**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

